ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 08/2017/QĐ-UBND	*Hậu Giang, ngày 07 tháng 3 năm 2017*

SỞ TƯ PHÁP HẬU GIANG
382
ngày 08/3/2017
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 39/2009/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện một số nội dung của Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 17 tháng 3 năm 2017 và thay thế Quyết định số 39/2006/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2006 của UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Quy chế Quản lý Khu - Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp địa phương tỉnh Hậu Giang.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Y tế; Giám đốc Công an tỉnh, Cục trưởng Cục

Thuế tỉnh, Giám đốc Công ty Điện lực Hậu Giang; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- VP. Chính phủ (HN, TP. HCM);
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy và các Ban Đảng;
- VP. Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT.CT.

D\2017\NNPTNT\QD\
13.QD QChe qly cum CN

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tuấn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

(Ban hành kèm theo Quyết định số : 08 /2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện), Ban quản lý các cụm công nghiệp và Trung tâm phát triển cụm công nghiệp các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện) và các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp (gọi tắt là cụm công nghiệp) trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Các nội dung về công tác quản lý nhà nước có liên quan đến cụm công nghiệp chưa quy định trong Quy chế này, được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, cơ quan, đơn vị có liên quan, các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Thực hiện cơ chế quản lý một đầu mối, tránh chồng chéo, gây phiền hà cho Doanh nghiệp. Sở Công Thương giữ vai trò đầu mối. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị có liên quan phối hợp đồng bộ, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong quá trình đầu tư sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp.

2. Các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện đầu tư, triển khai dự án và hoạt động đúng theo quy định của pháp luật; đồng thời tuân thủ thực hiện theo nguyên tắc quản lý nhà nước trong cụm công nghiệp. Các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp trong cụm công nghiệp gửi Sở Công Thương và các cơ quan chức năng phải được phối hợp phúc đáp đúng thời gian quy định.

3. Công tác thanh tra đối với các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện đúng theo Luật Thanh tra, Nghị định, Thông tư và các văn bản hiện hành có liên quan. Sở Công Thương là đầu mối chủ động phối hợp các sở, ban, ngành thực hiện kế hoạch.

Điều 4. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, trong quá trình thực hiện sẽ do một cơ quan chủ trì quyết định và một hoặc nhiều cơ quan khác phối hợp giải quyết công việc.

1. Đối với cơ quan chủ trì:

a) Tổ chức cuộc họp tập trung để lấy ý kiến tham gia của cơ quan phối hợp.

b) Gửi văn bản xin ý kiến đến cơ quan phối hợp.

Sau khi cơ quan chủ trì triển khai lấy ý kiến, hướng dẫn, xử lý, kết luận, kiến nghị liên quan đến cụm công nghiệp thì cơ quan chủ trì gửi cho Sở Công Thương 01 (một) bản để tổng hợp thông tin và phối hợp thực hiện.

2. Đối với cơ quan phối hợp:

Có trách nhiệm tham gia góp ý tại cuộc họp và chịu trách nhiệm về ý kiến góp ý của mình. Trường hợp cơ quan phối hợp không thể tham dự cuộc họp thì gửi ý kiến bằng văn bản đến cơ quan chủ trì. Nếu không có ý kiến thì cơ quan phối hợp phải chấp hành nội dung kết luận của cuộc họp.

Khi được hỏi ý kiến, cơ quan phối hợp có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn không quá 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị. Nếu quá thời hạn trên, cơ quan được hỏi ý kiến không có văn bản trả lời thì được xem như đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm xử lý nội dung công việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Nội dung phối hợp quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp

1. Xây dựng, ban hành, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật liên quan đến việc thành lập và hoạt động của cụm công nghiệp.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển cụm công nghiệp.

3. Cấp, điều chỉnh, thu hồi các loại giấy chứng nhận đầu tư, chứng nhận đăng ký kinh doanh, các loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận liên quan đến hoạt động trong cụm công nghiệp.

4. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các dịch vụ công hỗ trợ hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong cụm công nghiệp.

5. Xây dựng và quản lý thông tin về cụm công nghiệp; chỉ đạo các hoạt động xúc tiến đầu tư vào cụm công nghiệp.

6. Tổ chức bộ máy, đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ cho cơ quan quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.

7. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư; giải quyết khiếu nại, tố cáo; khen thưởng, xử lý vi phạm và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình hình thành, hoạt động và phát triển cụm công nghiệp.

Chương II
TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 6. Sở Công Thương

1. Là cơ quan đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan lập đề án quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp, xây dựng phương án ngân sách địa phương hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (bao gồm cả nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương) gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp để xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

3. Xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện các hoạt động phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn hàng năm, gửi Sở Tài chính tổng hợp vào dự toán ngân sách địa phương và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

4. Chủ trì tổ chức thẩm định hồ sơ bổ sung, điều chỉnh quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp và thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp; xây dựng cơ chế, chính sách, quy định liên quan đến phát triển cụm công nghiệp để trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp và các dự án đầu tư xây dựng công trình trong cụm công nghiệp theo chức năng.

5. Chủ trì thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, các quy định, chính sách của nhà nước về phát triển cụm công nghiệp, đánh giá hiệu quả hoạt động của cụm công nghiệp; phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình quy hoạch, xây dựng và thực hiện các quy định, chính sách phát triển các cụm công nghiệp.

6. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng và thực hiện các chương trình hợp tác, liên kết với các tỉnh, thành phố trong nước về phát triển cụm công nghiệp phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo vùng, lãnh thổ; tổ chức khảo sát, học tập kinh nghiệm các mô hình phát triển cụm công nghiệp trong nước và quốc tế.

7. Hỗ trợ các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp về khuyến công, xúc tiến thương mại và tiết kiệm năng lượng.

8. Hàng quý, hàng năm thực hiện thống kê, đánh giá tình hình hoạt động các cụm công nghiệp trên địa bàn, báo cáo Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào cụm công nghiệp; tổ chức xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp; tham mưu trình UBND tỉnh phân bổ kế hoạch vốn hỗ trợ đầu tư giải phóng mặt bằng và xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp.

3. Hướng dẫn cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký hộ kinh doanh trong các cụm công nghiệp.

Điều 8. Sở Tài chính

1. Chủ trì xây dựng quy định đơn giá thuê đất, giá thu phí hạ tầng, phí bảo vệ môi trường tại các cụm công nghiệp trình cấp thẩm quyền ban hành theo đúng quy định.

2. Hướng dẫn các chủ đầu tư trong việc sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được hỗ trợ phục vụ phát triển cụm công nghiệp; tổ chức thanh tra, kiểm tra, quyết toán đúng quy định.

3. Hướng dẫn và tổ chức công tác thẩm tra, kiểm tra quyết toán vốn đầu tư của các dự án có sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

Điều 9. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Tiếp nhận hồ sơ trình UBND tỉnh ban hành Quyết định thu hồi đất, cho thuê đất đối với dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật và đầu tư vào cụm công nghiệp theo quy định.

2. Phối hợp với Trung tâm phát triển cụm công nghiệp hướng dẫn và hỗ trợ các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện các hồ sơ, thủ tục về lĩnh vực môi trường theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường theo thẩm quyền đối với các dự án đầu tư trong cụm công nghiệp.

4. Thực hiện cấp sổ chủ nguồn thải chất thải nguy hại cho chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và các chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong cụm công nghiệp.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan kiểm tra, giám sát quá trình vận hành thử nghiệm, xác nhận hoàn thành việc thực hiện các công trình, biện pháp phục vụ giai đoạn vận hành của dự án theo các nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt trước khi dự án đi vào hoạt động chính thức. Đồng thời, chủ trì thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong cụm công nghiệp việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường, thực hiện các nội dung theo quyết định phê duyệt và nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết được phê duyệt, đề án bảo vệ môi trường đơn giản được xác nhận.

6. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp, Sở Công Thương, Công an tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan chức năng liên quan thực hiện xử lý vi phạm hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về môi trường đối với các hành vi vi phạm theo các quy định về kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường và các quy định khác có liên quan.

Điều 10. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn đánh giá trình độ công nghệ, thẩm định, giám định công nghệ, tư vấn và hỗ trợ đầu tư đổi mới, chuyển giao công nghệ đối với dự án đầu tư vào cụm công nghiệp; đồng thời, thanh tra, kiểm tra về công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và tiêu chuẩn đo lường chất lượng đối với các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp.

2. Hỗ trợ các doanh nghiệp về thông tin khoa học công nghệ, đăng ký Sở hữu trí tuệ, xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, áp dụng các công cụ cải tiến năng suất, chất lượng, các hoạt động sáng kiến, sử dụng phương tiện đo và các hoạt động đảm bảo đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa trong sản xuất, kinh doanh.

Điều 11. Sở Giao thông vận tải

1. Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện đề xuất quy hoạch, kế hoạch đầu tư phát triển các công trình đường bộ, đường thủy theo phân cấp đảm bảo giao thông thông suốt, liên hoàn đáp ứng tốt nhu cầu phát triển các cụm công nghiệp.

2. Hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thiện các thủ tục để triển khai thực hiện công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ khi cụm công nghiệp có nhu cầu đấu nối vào các tuyến đường theo đúng quy định hiện hành.

Điều 12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thỏa thuận xác định vùng đất quy hoạch phát triển cụm công nghiệp, nhằm đảm bảo quy hoạch phát triển ngành nông nghiệp.

Điều 13. Sở Xây dựng

1. Hướng dẫn lập, điều chỉnh đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng các cụm công nghiệp; đồng thời, phối hợp với Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị có liên quan trong việc lập dự án quy hoạch định hướng phát triển các cụm công nghiệp, điều chỉnh, bổ sung, mở rộng các cụm công nghiệp.

2. Hướng dẫn, cấp và gia hạn giấy phép xây dựng công trình theo thẩm quyền.

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan giám định chất lượng các công trình xây dựng, giám định sự cố công trình tại các cụm công nghiệp theo đúng quy định hiện hành.

Điều 14. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện hướng dẫn các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội; kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động.

2. Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện điều tra tai nạn lao động làm chết người hoặc làm từ 02 người bị thương nặng trở lên theo quy định. Phối hợp giải quyết tranh chấp lao động tập thể và đình công không theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định trong cụm công nghiệp.

3. Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trong các cụm công nghiệp.

Điều 15. Sở Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện kiện toàn tổ chức, nhân sự cho Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện.

2. Phối hợp, hướng dẫn các Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện và các ngành có liên quan xây dựng Đề án thành lập, phân loại xếp hạng và tổ chức lại Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện.

Điều 16. Sở Y tế

1. Chủ trì, phối hợp với các Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện kiểm tra, thanh tra vệ sinh, chất lượng và an toàn thực phẩm.

2. Giám sát môi trường lao động, phối hợp theo dõi, đánh giá tình hình sức khỏe của người lao động trong các doanh nghiệp. Kịp thời cảnh báo để doanh nghiệp và người lao động phòng trị bệnh.

Điều 17. Cục Thuế tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện hướng dẫn, kiểm tra các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về công tác kế toán, thống kê, kiểm toán, chế độ tài chính và xử lý các vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với các Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện hướng dẫn doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính như: đăng ký mã số doanh nghiệp, kê khai nộp các loại thuế, phí, lệ phí, kê khai nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, các chính sách ưu đãi đầu tư được các cấp có thẩm quyền quyết định theo cơ chế một cửa liên thông.

3. Theo dõi, đề nghị các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật đối với Nhà nước.

4. Hỗ trợ giải quyết vướng mắc của doanh nghiệp trong cụm công nghiệp về các chính sách có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp.

5. Có ý kiến thẩm tra hồ sơ dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư những vấn đề của dự án thuộc chức năng quản lý trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ dự án đầu tư.

Điều 18. Công an tỉnh

1. Chủ trì tổ chức, chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ và Công an các địa phương phối hợp với các đơn vị liên quan để thực hiện công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trong các cụm công nghiệp.

2. Chủ trì thẩm định, phê duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy đối với các dự án, công trình đầu tư vào cụm công nghiệp; tiến hành kiểm tra, nghiệm thu công trình phòng cháy, chữa cháy trước khi đưa vào sử dụng; tập huấn và hướng dẫn các doanh nghiệp về công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

3. Chủ trì chỉ đạo kiểm tra, hướng dẫn về xuất nhập cảnh đối với người lao động trong các doanh nghiệp; phối hợp với các sở, ngành liên quan quản lý lao động là người nước ngoài làm việc tại các cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật.

4. Chỉ đạo hỗ trợ thẩm định về mặt an ninh đối với chương trình, dự án đầu tư; thẩm tra tư cách pháp nhân, năng lực tài chính đối với các nhà đầu tư khi có yêu cầu. Phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự trong các cụm công nghiệp.

5. Phối hợp với các cơ quan chức năng thẩm định, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về môi trường đối với các dự án, nhà đầu tư trong cụm công nghiệp.

6. Chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra việc đăng ký, khai báo tạm trú của người lao động; công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ theo quy định.

Điều 19. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giải quyết các trường hợp đình công, lãn công, ngộ độc thực phẩm, an toàn lao động; phối hợp với Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện, cơ quan quản lý lao động địa phương trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật lao động, giải quyết tranh chấp lao động, đơn khiếu nại của công nhân, viên chức, người lao động và người sử dụng lao động.

2. Hướng dẫn, đề nghị và kiểm tra các doanh nghiệp thành lập tổ chức công đoàn và hoạt động công đoàn theo quy định của Luật Công đoàn, Bộ luật Lao động và các quy định pháp luật khác có liên quan đến chức năng, quyền hạn của tổ chức công đoàn.

3. Tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức công đoàn; giáo dục nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, pháp luật cho công nhân, viên chức, người lao động.

4. Chỉ đạo Công đoàn các Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện hướng dẫn công đoàn cơ sở trực thuộc xây dựng, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, tham gia xây dựng quy chế lao động, thành lập hội đồng hòa giải lao động cơ sở, giải quyết tranh chấp lao động; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đời sống văn hóa, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống tệ nạn xã hội.

5. Chỉ đạo Công đoàn các Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện triển khai đến Công đoàn cơ sở trực thuộc xây dựng kế hoạch phối hợp với người sử dụng lao động chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho công nhân, viên chức, người lao động.

6. Kiến nghị các cấp quản lý, cơ quan chức năng để xử lý các vi phạm của doanh nghiệp trong việc thực hiện chế độ, chính sách cho người lao động.

Điều 20. Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang hoặc chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp

1. Có trách nhiệm tự đầu tư xây dựng hoặc kinh doanh liên kết với các đơn vị có đủ năng lực, tư cách pháp nhân theo quy định pháp luật để cung cấp đủ số lượng và chất lượng nước phục vụ sản xuất, nước sinh hoạt đúng thời gian, tới hàng rào nhà máy của doanh nghiệp trong các cụm công nghiệp theo hợp đồng.

2. Thời gian lắp đặt đồng hồ nước không quá 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Điều 21. Công ty Điện lực Hậu Giang

1. Có trách nhiệm cung cấp đủ về số lượng và chất lượng điện tới hàng rào nhà máy của các doanh nghiệp trong các cụm công nghiệp, đảm bảo thực hiện đúng các yêu cầu của doanh nghiệp theo hợp đồng và cho các dự án, công trình phục vụ cụm công nghiệp. Thời gian giải quyết như sau:

a) Đối với đường dây trung áp có trạm biến áp dung lượng từ 3.000 kVA trở lên (kể cả trường hợp tăng cường công suất trạm biến áp) là 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị cung cấp điện của bên mua điện.

b) Đối với đường dây trung áp có trạm biến áp dung lượng dưới 3.000 kVA là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ cung cấp điện của bên mua điện.

Trường hợp chưa đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu mua điện của bên mua điện, trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của bên mua điện, Công ty Điện lực Hậu Giang có văn bản trả lời và phải nêu rõ lý do và dự kiến giải quyết trong thời gian tới.

2. Hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục cấp điện và cung cấp điện cho nhà đầu tư đúng quy định.

Điều 22. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn, trong đó Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện là đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.

2. Phối hợp với Sở Công Thương trong quá trình lập, điều chỉnh quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp.

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan lập hồ sơ thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp; hồ sơ thành lập cụm công nghiệp cấp huyện trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định, xác định vị trí việc làm, số lượng người làm việc, thành lập Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện và tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

4. Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện. Xây dựng kế hoạch bố trí cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.

5. Chủ động phối hợp thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư thuộc phạm vi ranh giới quy hoạch, xây dựng cụm công nghiệp do địa phương quản lý.

6. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan lập quy hoạch, kế hoạch đầu tư phát triển các công trình hạ tầng kỹ thuật đến hàng rào cụm công nghiệp; đồng thời, hỗ trợ tuyển dụng lao động tại địa phương, giải quyết tranh chấp lao động tập thể; kiểm tra về quản lý sử dụng đất, bảo vệ môi trường, quá trình đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật của các dự án trong cụm công nghiệp trên địa bàn theo đúng thẩm quyền quy định.

7. Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các hợp tác xã, các cơ sở, hộ kinh doanh và cá nhân; cấp, gia hạn giấy phép xây dựng công trình; thực hiện xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường và đề án bảo vệ môi trường đơn giản theo thẩm quyền.

8. Xây dựng và quản lý thông tin về cụm công nghiệp trên địa bàn. Thông tin, tuyên truyền cho Nhân dân về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước trong việc đầu tư, xây dựng và phát triển các cụm công nghiệp.

9. Chỉ đạo lực lượng Công an cấp huyện phối hợp với Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện thường xuyên bảo vệ an ninh, trật tự trong các cụm công nghiệp.

10. Có trách nhiệm thực hiện xin phép đấu nối theo quy định trong cụm công nghiệp với hệ thống giao thông bên ngoài (quốc lộ, tỉnh lộ) đi qua địa bàn.

Điều 23. Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện

1. Thực hiện nhiệm vụ lập báo cáo tình hình đầu tư và hoạt động của cụm công nghiệp cho Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Kinh tế, Phòng Kinh tế và Hạ tầng cấp huyện, cụ thể như sau:

a) Số lượng doanh nghiệp, diện tích (đất phi nông nghiệp, thuê đất và giao đất,..); vốn đầu tư của từng doanh nghiệp.

b) Số lượng lao động của các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp.

c) Nộp ngân sách và kết quả thụ hưởng các ưu đãi chính sách hỗ trợ của nhà nước và các chỉ tiêu chuyên ngành theo lĩnh vực hoạt động.

d) Giá trị sản xuất công nghiệp trong cụm công nghiệp và đồng thời gửi về Sở Công Thương trước ngày 15 hàng tháng, quý, năm và đột xuất.

2. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong cụm công nghiệp thực hiện các thủ tục, hồ sơ về bảo vệ môi trường theo đúng quy định.

Điều 24. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện và các ngành có liên quan thực hiện quản lý an ninh trật tự công cộng, bảo vệ môi trường xung quanh cụm công nghiệp.

2. Đại diện Nhân dân địa phương để phản ánh, kiến nghị với Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện về các vấn đề liên quan đến quản lý cụm công nghiệp.

3. Tổ chức tuyên truyền về mục đích thu hồi đất, chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án; vận động Nhân dân trong địa bàn có cụm công nghiệp chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong việc xây dựng và phát triển cụm công nghiệp.

4. Kiểm tra trật tự xây dựng, quản lý quy hoạch kịp thời ngăn chặn và xử lý vi phạm hành chính; giải quyết khiếu nại đối với các trường hợp xây dựng không phép, trái phép, buộc khôi phục hiện trạng theo đúng thẩm quyền.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 25. Chế độ thông tin, báo báo

Sở Công Thương chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức giao ban, báo cáo định kỳ nhằm thu thập thông tin về tình hình đầu tư và hoạt động của các cụm công nghiệp; tổng hợp đánh giá kết quả và báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

Điều 26. Điều khoản thi hành

1. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và đôn đốc việc triển khai thực hiện Quy chế.

3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan báo cáo Sở Công Thương để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./. nd

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tuấn